

Insert Date

Kính gửi Phụ huynh/Người giám hộ: Insert Name of Parent/Guardian

Insert Name of Campus đang chia sẻ thông tin này về học khu và trường học của con bạn với bạn như một phần nghĩa vụ của học khu theo Đạo luật Thành công của Mọi Học sinh năm 2015 (ESSA) của liên bang.

Thẻ Báo cáo Liên bang cho tiểu bang, khu học chánh và từng cơ sở của khu học chánh hiện có sẵn trên trang web của khu học chánh tại liên kết này: <https://www.pfisd.net/about-us/departments/federal-state-programs/federal-report-cards> và cũng có sẵn trên Texas Education Agency's trang web tại: <https://tea.texas.gov/texas-schools/accountability/academic-accountability/performance-reporting/federal-report-cards>.

Thông tin trên các phiếu báo cáo 2024-2025 này bao gồm:

Phần (i): Mô tả chung về hệ thống đánh giá trách nhiệm giải trình của tiểu bang Texas

- I. Số lượng học sinh tối thiểu mà tiểu bang xác định là cần thiết để đưa vào mỗi nhóm nhỏ học sinh nhằm mục đích sử dụng trong hệ thống đánh giá trách nhiệm giải trình;
- II. Các mục tiêu dài hạn và các chỉ số đo lường tiến độ trung hạn dành cho tất cả học sinh và cho từng nhóm học sinh cụ thể;
- III. Các chỉ số được sử dụng để phân biệt một cách có ý nghĩa tất cả các trường công lập trong tiểu bang;
- IV. Hệ thống của tiểu bang nhằm phân loại một cách có ý nghĩa tất cả các trường công lập trong tiểu bang, bao gồm - (aa) Trọng số cụ thể của các chỉ số trong quá trình phân loại đó;
(bb) phương pháp mà nhà nước sử dụng để phân loại tất cả các trường học đó;
(cc) Phương pháp mà tiểu bang sử dụng để xác định một trường học liên tục hoạt động kém hiệu quả đối với bất kỳ nhóm học sinh nào; và
(dd) Phương pháp mà tiểu bang sử dụng để xác định trường học cần được hỗ trợ và cải thiện toàn diện;
- V. Số lượng và tên của tất cả các trường công lập trong tiểu bang được tiểu bang xác định cần hỗ trợ và cải thiện toàn diện hoặc đang thực hiện các kế hoạch hỗ trợ và cải thiện có mục tiêu;
- VI. Các tiêu chí chấm dứt chương trình do Nhà nước quy định, bao gồm cả thời gian thực hiện chương trình đã được xác định.

Phần (ii): Kết quả học tập của học sinh theo trình độ năng lực

- I. Phần này cung cấp thông tin về kết quả học tập của học sinh trong kỳ thi STAAR (Bài kiểm tra năng lực học thuật của tiểu bang Texas) đối với các môn toán, đọc/ngữ văn và khoa học theo từng cấp lớp và mức độ thành thạo trong năm học 2024-25. Kết quả này bao gồm tất cả học sinh tham gia thi, bất kể các em có thuộc nhóm đối tượng đánh giá trách nhiệm giải trình hay không.

Phần (iii)(I): Sự phát triển học thuật và tỷ lệ tốt nghiệp

- I. Phần này cung cấp thông tin về sự tiến bộ học tập của học sinh trong môn toán và đọc/ngữ văn đối với các trường tiểu học công lập và trường trung học cơ sở không có tỷ lệ tốt nghiệp, trong năm học 2024-2025. Kết quả này bao gồm tất cả học sinh tham gia kiểm tra, bất kể các em có thuộc nhóm đối tượng chịu trách nhiệm giải trình hay không.
- II. Phần này cung cấp thông tin về tỷ lệ tốt nghiệp trung học phổ thông của khóa học sinh năm 2024. Tỷ lệ tốt nghiệp sau sáu năm của khóa học sinh năm 2023 sẽ được cập nhật vào tháng 3 năm 2026.

Phần (iv): Trình độ tiếng Anh

- I. Phần này cung cấp thông tin về số lượng và tỷ lệ học sinh học tiếng Anh đạt được trình độ thông thạo tiếng Anh dựa trên dữ liệu của Hệ thống đánh giá trình độ tiếng Anh Texas (TELPAS) năm 2025.

Phần (v): Chất lượng trường học hay sự thành công của học sinh (SQSS)

- I. Phần này cung cấp thông tin về chất lượng trường học hoặc thành tích học tập của học sinh, bao gồm sự sẵn sàng vào đại học, nghề nghiệp và quân đội (CCMR) đối với các trường trung học phổ thông và tỷ lệ thành tích trung bình của ba cấp độ thành tích bài kiểm tra STAAR của tất cả học sinh, bất kể các em có thuộc nhóm đối tượng đánh giá trách nhiệm giải trình hay không, đối với các trường tiểu học và trung học cơ sở không có tỷ lệ tốt nghiệp.

Phần (vi): Trạng thái cuộc họp mục tiêu

- I. Phần này cung cấp thông tin về tiến độ của tất cả học sinh và từng nhóm học sinh trong việc đạt được các mục tiêu dài hạn hoặc mục tiêu trung hạn về kết quả học tập trên bài kiểm tra STAAR, tỷ lệ tốt nghiệp theo tiêu chuẩn liên bang và trình độ thông thạo ngôn ngữ của học sinh học tiếng Anh. (Không áp dụng cho báo cáo cấp quận và cấp tiểu bang)

Phần (vii): Tham gia kỳ thi STAAR

- I. Phần này cung cấp tỷ lệ phần trăm học sinh được đánh giá và không được đánh giá trong kỳ thi STAAR đối với các môn toán, đọc/ngữ văn và khoa học trong năm học 2024-2025.

Phần (viii): Dữ liệu về quyền công dân

- I. Phần này cung cấp thông tin từ các cuộc khảo sát Thu thập dữ liệu về quyền công dân năm 2021-22 (CRDC), do các khu học chánh gửi đến Văn phòng về Quyền công dân, về các chỉ số chất lượng trường học, môi trường học đường và an toàn, bao gồm số lượng học sinh bị đình chỉ học tại trường, đình chỉ học ngoài trường, đuổi học, bắt giữ liên quan đến trường học, chuyển hồ sơ cho cơ quan thực thi pháp luật, tình trạng nghỉ học thường xuyên (bao gồm cả nghỉ học có lý do và không có lý do), các vụ bạo lực, bao gồm cả bắt nạt và quấy rối.
- II. Phần này cung cấp thông tin từ các cuộc khảo sát CRDC năm 2021-22, do các khu học chánh gửi cho Văn phòng Quyền công dân, về số lượng học sinh tham gia các chương trình mầm non và các khóa học nâng cao để tích lũy tín chỉ đại học khi vẫn còn học trung học phổ thông.

Phần (ix): Dữ liệu về chất lượng giáo viên

- I. Phần này cung cấp thông tin về trình độ chuyên môn của giáo viên, bao gồm thông tin được phân loại theo trường học có tỷ lệ nghèo cao và thấp về số lượng và tỷ lệ (I) giáo viên, hiệu trưởng và các nhà lãnh đạo trường học thiếu kinh nghiệm; (II) giáo viên giảng dạy bằng chứng chỉ tạm thời hoặc khẩn cấp; và (III) giáo viên không giảng dạy môn học hoặc lĩnh vực mà họ được chứng nhận hoặc cấp phép.

Phần (x): Chi phí bình quân cho mỗi học sinh

- I. Phần này cung cấp thông tin về chi phí bình quân trên mỗi học sinh từ nguồn ngân sách liên bang, tiểu bang và địa phương, bao gồm chi phí nhân sự thực tế và chi phí phi nhân sự thực tế, được phân loại theo nguồn kinh phí, cho từng khu học chánh và trường học trong năm tài chính trước đó.

Chi phí bình quân cho mỗi học sinh trong năm tài chính 2025 sẽ được cập nhật trước ngày 30 tháng 6 năm 2026.

Phần (xi): Tham gia kỳ thi STAAR Alternate 2

- I. Phần này cung cấp thông tin về số lượng và tỷ lệ phần trăm học sinh mắc các khuyết tật nhận thức nghiêm trọng nhất tham gia kỳ thi STAAR Alternate 2, theo từng khối lớp và môn học trong năm học 2024-2025.

Phần (xii): Đánh giá quốc gia về tiến bộ giáo dục (NAEP) trên toàn tiểu bang

- I. Phần này trình bày kết quả đánh giá học thuật cấp tiểu bang về môn đọc và toán ở lớp 4 và lớp 8 trong kỳ đánh giá giáo dục quốc gia năm 2022, so với mức trung bình toàn quốc.

Phần (xiii): Tỷ lệ sinh viên tốt nghiệp tiếp tục theo học giáo dục sau trung học theo từng khóa học.

- I. Phần này cung cấp thông tin về tỷ lệ sinh viên tốt nghiệp trung học phổ thông năm học 2022-23 tiếp tục theo học trong năm học 2023-24 tại (I) các chương trình giáo dục sau trung học công lập ở Texas; (II) các chương trình giáo dục sau trung học tư thục ở Texas; và (III) các chương trình giáo dục sau trung học ngoài tiểu bang Texas.

Phần (xiv): Thông tin bổ sung – Tình trạng vắng mặt thường xuyên

- I. Phần này cung cấp thông tin về tỷ lệ học sinh vắng mặt thường xuyên theo định nghĩa của ED Facts: phần trăm số học sinh từ lớp mẫu giáo đến lớp 12 (không tính trùng lặp) đã đăng ký học tại trường ít nhất 10 ngày và vắng mặt từ 10% trở lên số ngày học trong năm học 2023-24.

Phần (xv): Quỹ Mục 1003

- I. Phần này cung cấp danh sách tất cả các cơ quan giáo dục địa phương và trường học đã nhận được kinh phí theo Điều 1003, bao gồm số tiền mà mỗi trường nhận được và các loại chiến lược được triển khai tại mỗi trường bằng nguồn kinh phí đó trong năm học 2023-24.

Mục 1003 Quỹ cho năm học 2024-25 sẽ được cập nhật trước ngày 30 tháng 6 năm 2026.

Phần (xvi): Số lượng học sinh học tiếng Anh năm đầu tiên bị loại khỏi hệ thống đánh giá trách nhiệm giải trình của tiểu bang

- I. Phần này cung cấp số lượng học sinh học tiếng Anh mới đến được miễn tham gia một kỳ thi đánh giá đọc/ngôn ngữ và kết quả của các em được loại trừ khỏi hệ thống đánh giá trách nhiệm giải trình cấp tiểu bang năm 2024-2025.

Nếu bạn gặp khó khăn trong việc truy cập thông tin từ trang web, bản cứng của báo cáo có sẵn tại văn phòng khu học chánh hoặc khuôn viên trường. Nếu có thắc mắc về thông tin vui lòng liên hệ Insert contact information.

If the report cards will be discussed at a parent meeting, insert information about the meeting place and time.

Trân trọng,
Insert Principal's name